|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **VIỆN PASTEUR**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 5163 /TB-PAS | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2022* |

**THÔNG BÁO**

**Tuyển nghiên cứu sinh tiến sĩ năm 2022**

*Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ;*

*Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ kế hoạch, chỉ tiêu tuyển sinh nghiên cứu sinh tiến sĩ năm 2022 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.*

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh xin thông báo nội dung tuyển sinh nghiên cứu sinh năm 2022 như sau:

1. **CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ngành đào tạo** | **Mã số** | **Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh** |
| Dịch tễ học | 9.72.01.17 | 03 |
| Khoa học Y sinh | 9.72.01.01 | 03 |

1. **ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO**
2. **Đối tượng tuyển sinh**: Đã tốt nghiệp thạc sĩ y khoa hoặc tốt nghiệp đại học y khoa hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ (danh mục ngành đúng và ngành phù hợp xem Phụ lục I).
3. **Hình thức đào tạo**: Chính quy
4. **Thời gian đào tạo**

* Đối với thí sinh có bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành đúng/phù hợp với ngành tuyển sinh: 3-4 năm
* Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên thuộc ngành/chuyên ngành đúng hoặc phù hợp với ngành tuyển sinh: 4 năm

1. **HÌNH THỨC TUYỂN SINH**

Kết hợp xét tuyển hồ sơ và đánh giá đề cương nghiên cứu bảo đảm đánh giá minh bạch, công bằng, khách quan và trung thực về kiến thức, năng lực của thí sinh.

Hình thức xét tuyển: trực tiếp, hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến.

1. **ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN**

Thí sinh dự tuyển cần đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đã tốt nghiệp thạc sĩ y khoa hoặc tốt nghiệp đại học y khoa hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ đăng ký.
2. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố, là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.
3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa;

4. Trình độ ngoại ngữ:

4.1. Thí sinh là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

4.2. Thí sinh là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ thứ 2 do Viện quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

5. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện (đóng học phí hàng năm theo quy định).

6. Có đủ sức khỏe để học tập. Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý trực tiếp hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

1. **ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**
2. Đối tượng ưu tiên: thí sinh được ưu tiên trong tuyển sinh thuộc những đối tượng sau:
3. Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
4. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
5. Con liệt sĩ;
6. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
7. Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a, mục này;
8. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.
9. Chính sách ưu tiên:

Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm 10 điểm (thang điểm 100) cho tổng số điểm. Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên cũng chỉ được hưởng một lần ưu tiên. Các trường hợp đặc biệt sẽ do Viện trưởng xem xét, quyết định.

1. **NỘI DUNG HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

**Thí sinh nộp 01 bộ hồ sơ dự tuyển bao gồm:**

1. Phiếu đăng ký dự xét tuyển (xem Phụ lục III);
2. Bản sao có công chứng: bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bảng điểm thạc sĩ (nếu có); văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định. Đối với những thí sinh có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp: bằng và bảng điểm phải được công chứng sang tiếng Việt và có văn bản xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
3. Lý lịch khoa học (xem Phụ lục III);
4. Sơ yếu lý lịch tự thuật, có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú (xem Phụ lục III);
5. Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng;
6. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học (tối thiểu 01 trong 03 minh chứng dưới đây):

* Các giấy tờ minh chứng về luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu;
* Bài báo, báo cáo khoa học đã công bố, gồm: trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo;
* Giấy tờ chứng minh thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

Khuyến khích các thí sinh có minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: bài báo, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp…

1. Dự thảo đề cương nghiên cứu (xem Phụ lục IV);
2. Dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá;
3. Minh chứng đối tượng ưu tiên và các giấy tờ hồ sơ liên quan khác (nếu có);
4. Công văn hoặc Quyết định cử đi dự tuyển của cơ quan/đơn vị quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng viên chức, người lao động (nếu thí sinh là viên chức, người lao động).
5. Biên lai đóng lệ phí (bản sao)

Thí sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ, lệ phí đăng kí dự tuyển theo quy định, đúng thời hạn cho Viện. Các thay đổi hoặc thiếu sót phải được bổ sung đầy đủ chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày xét tuyển.

Viện chỉ đưa vào danh sách dự tuyển những thí sinh có đủ hồ sơ và điều kiện dự tuyển. Chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, Viện sẽ công bố danh sách thí sinh.

1. **THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ**

* Nhận hồ sơ dự tuyển: Từ ngày 30/12/2022 đến ngày 03/02/2023 (trong giờ hành chính, trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện).
* Thời gian xét tuyển: Dự kiến tháng 2/2023.
* Thời gian công bố kết quả: Trong vòng 1 tháng kể từ ngày tổ chức xét tuyển.

1. **HỌC PHÍ**

Học phí đào tạo trình độ Tiến sĩ của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh được thu theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

1. **LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

Lệ phí nhận và xử lý hồ sơ: 200.000 đồng/thí sinh.

1. **ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO – VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38206485

Website: <http://training.pasteurhcm.gov.vn/>

* Chuyên ngành Dịch tễ học: TS. Hà Thị Bích Ngọc, ĐT: 0936.193.747.

Email: [hangoc2305@gmail.com](mailto:hangoc2305@gmail.com)

* Chuyên ngành Khoa học Y sinh: ThS. Ngô Bửu Xuân Uyên, ĐT: 0917.689.027.

Email: [ngobuuxuanuyen@gmail.com](mailto:ngobuuxuanuyen@gmail.com)

Trân trọng thông báo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Vụ GDĐH, Bộ GD&ĐT (để b/c); * TT Nguyễn Thị Liên Hương (để b/c); * TT Trần Văn Thuấn (để b/c); * Các Vụ, Cục: YTDP, KHCN&ĐT (để b/c); * Các Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh/thành phố; * Các Trường đại học thuộc nhóm ngành sức khỏe; * Các Viện nghiên cứu lĩnh vực y học, sinh học; * Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác đào tạo, nghiên cứu; * Phó Viện trưởng (để phối hợp); * Lưu: VT, ĐT. | **VIỆN TRƯỞNG**  **Nguyễn Vũ Trung** |

**Phụ lục I**

**CÁC QUY ĐỊNH VỀ VĂN BẰNG**

**CHO CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**

*(Đính kèm theo Thông báo số 5163* */TB- PAS ngày 30/12/2022 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chuyên ngành** | **Mã số** | **Bằng đại học** | **Bằng thạc sĩ** | |
| **Chuyên ngành phù hợp** | **Chuyên ngành gần** |
| 1 | Dịch tễ học | 9.72.01.17 | Y khoa | Dịch tễ học | - Y học dự phòng, Y tế công cộng, Dân số và sức khỏe sinh sản;  - Các chuyên ngành y học lâm sàng và cận lâm sàng; Y học cổ truyền; Y học chức năng; Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới; Ký sinh trùng và côn trùng y học; Vi sinh y học; Khoa học y sinh; Dinh dưỡng cộng đồng; Khoa học Môi trường và các chuyên ngành học khác có liên quan. |
| 2 | Khoa học Y sinh | 9.72.01.01 | Y khoa | Khoa học Y sinh  Vi sinh Y học  Y học chức năng | Dị ứng – Miễn dịch; Dược lí và độc chất; Lý sinh y học; Hóa sinh Y học; Ký sinh trùng và côn trùng y học; Huyết học và truyền máu; Mô phôi và giải phẫu bệnh; Sinh lý bệnh; Sinh lý học; Y học nhiệt đới; Y sinh học di truyền; Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới. |

**Phụ lục II**

**DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI**

**MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA THÍ SINH**

*(Đính kèm theo Thông báo số 5163* */TB- PAS ngày 30/12/2022 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngôn ngữ** | **Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận** | **Trình độ/Thang điểm** |
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL iBT | Từ 46 trở lên |
| IELTS | Từ 5.5 trở lên |
| Cambridge Assessment English | B2 First/B2 Business  Vantage/Linguaskill  Thang điểm: từ 160 trở lên |
| 2 | Tiếng Pháp | CIEP/Alliance française diplomas | TCF từ 400 trở lên  DELF B2 trở lên  Diplôme de Langue |
| 3 | Tiếng Đức | Goethe -Institut | Goethe- Zertifikat B2 trở lên |
| The German TestDaF language certificate | TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK) | HSK level 4 trở lên |
| 5 | Tiếng Nhật | Japanese Language Proficiency Test (JLPT) | N3 trở lên |
| 6 | Tiếng Nga | ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language) | TPKИ-2 trở lên |
| 7 | Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác | Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam | Từ bậc 4 trở lên |

**Phụ lục III**

**CÁC BIỂU MẪU TRONG HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

*(Đính kèm theo Thông báo số 5163* */TB- PAS ngày 30/12/2022 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | |
|  | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm* |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM…….**

Họ và tên người đăng ký:………………………………………… Dân tộc:………...

Ngày, tháng, năm sinh:…………………………………………… Giới tính:……….

Nơi sinh:………………………………………………………………………………

Quê quán:………………………………………………………………………………

Cơ quan công tác:………………………………………………………………………

Điện thoại nhà riêng:…………………………Điện thoại cơ quan:……………………

Điện thoại di động:…………………………...Email:…………………………………

Ngày đăng ký dự tuyển:………………………

Thời gian đào tạo: 3 năm

4 năm

Trình độ ngoại ngữ:………………………………………………………………………

Năm tốt nghiệp đại học:……Chuyên ngành:……………..Nơi tốt nghiệp:……………

Năm tốt nghiệp cao học:……Chuyên ngành:……………..Nơi tốt nghiệp:……………

Thâm niên công tác:……………………………………………………………………

Tôi xin đảm bảo những điều ghi trên đây là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự xét tuyển nghiên cứu sinh và cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh và Bộ giáo dục và Đào tạo sau khi được công nhận trúng tuyển nghiên cứu sinh.

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………………,ngày……….tháng……năm…………. |
|  | **NGƯỜI ĐĂNG KÝ** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho người dự tuyển nghiên cứu sinh)*

1. **LÝ LỊCH SƠ LƯỢC**

Họ và tên: ………………………………………………..Giới tính:……………………

Ngày, tháng, năm sinh:……………………………………Nơi sinh:……………...……

CMND/CCCD:…………………………………………………………………………

Quê quán:…………………………………………………Dân tộc: ……………………

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi cử đi học:…………………………………………

…..………………………………………………………………………………………

Chỗ ở hiện nay:…………………………………………………………………………

Điện thoại nhà riêng: …………………………………….Điện thoại cơ quan:………..

Email:……………………………………………………………………………………

1. **QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**
2. **Đại học**

Hệ đào tạo:……………………Thời gian đào tạo:……………….đến…………………

Nơi học (trường, tỉnh/thành phố):………………………………………………………

Ngành học:………………………………………………………………………………

Năm tốt nghiệp:…………………………………………………………………………

1. **Thạc sĩ**

Hệ đào tạo:……………………Thời gian đào tạo:……………….đến…………………

Nơi học (trường, tỉnh/thành phố):………………………………………………………

Ngành học:………………………………………………………………………………

Năm tốt nghiệp:…………………………………………………………………………

1. **Tiến sĩ**

Hệ đào tạo:……………………Thời gian đào tạo:……………….đến…………………

Nơi học (trường, tỉnh/thành phố):………………………………………………………

Ngành học:………………………………………………………………………………

Năm tốt nghiệp:…………………………………………………………………………

1. **Trình độ ngoại ngữ (tên ngoại ngữ, chứng chỉ)**
2. **Quá trình công tác**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Vị trí đảm nhiệm** |
|  |  |  |
|  |  |  |

1. **Kinh nghiệm nghiên cứu** *(Các đề tài/dự án đã chủ trì hoặc tham gia)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên đề tài/dự án** | **Nhiệm vụ cá nhân trong nghiên cứu** | **Cơ quan chủ trì đề tài/dự án** | **Đề tài cấp công nhận** | **Năm bắt đầu-kết thúc** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. **Các công trình khoa học, bài báo, báo cáo khoa học đã công bố**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên công trình** | **Vị trí tham gia** | **Tên tạp chí/hội thảo khoa học** | **Năm công bố** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………., ngày…….tháng…….năm….… |
| **Xác nhận của cơ quan** | **Người khai** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Ảnh màu

(4 x 6 cm)

**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**TỰ THUẬT**

**I. THÔNG TIN BẢN THÂN.**

1. Họ và tên (chữ in hoa) ………………………………………..Nam/ Nữ ….…….……

2. Sinh ngày……tháng …..năm …………Nơi sinh ……………..………………………

3. Nguyên quán …………………………………………………………………………

4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ……………………………..……………………….

5. Chỗ ở hiện nay ……………………………….……………………………………….

6. Điện thoại liên hệ:……………………………………………………………………..

7. Dân tộc ………………………….Tôn giáo ……………….…………………………

8. Số chứng minh…………………..cấp ngày .…/…./……...nơi cấp…………..….……

9. Trình độ văn hóa…………………………………….………………………………...

10. Kết nạp Đoàn TNCS HCM…….../……./…….. tại …………..………………...…..

11. Kết nạp Đảng CSVN..…../……./….…….. tại………………………………….….

12. Khen thưởng/ Kỷ luật:………………….……………..……………………………

13. Sở trường:……………………………………………………………………………

**II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH** *(Ghi rõ họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, nơi công tác của bố mẹ đẻ, anh chị em ruột)*

**1. Họ và tên cha:** …………………………………… Năm sinh: …..…………………...

- Nghề nghiệp hiện nay: …………………….……………………………………………

- Cơ quan công tác : …………………………………………………………………….

- Chỗ ở hiện nay: ……………………………………………….………………………

**2. Họ và tên mẹ:** ………………………….………… Năm sinh: …………….………....

- Nghề nghiệp hiện nay: …………………….……………………………………………

- Cơ quan công tác : …………………………………………………………………….

- Chỗ ở hiện nay: ……………………………………………….……………………….

**3. Họ và tên Anh/chị em ruột:** ……………………………. Năm sinh: ………………..

- Nghề nghiệp hiện nay: …………………….……………………………………………

- Cơ quan công tác: ………………………………………………………………………

**4. Họ và tên Anh/chị em ruột:** …………………………. Năm sinh: …………………..

- Nghề nghiệp hiện nay: ……………………….………………………………………...

- Cơ quan công tác : …………………………………………………………………….

**5. Họ và tên Anh/chị em ruột:** …………………………. Năm sinh: …………………..

- Nghề nghiệp hiện nay: …………………….…………………………………………..

- Cơ quan công tác : ……………………………………………………………………..

**III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Từ tháng năm đến tháng năm | Tên trường  hoặc cơ sở đào tạo | Ngành học | Hình thức đào tạo | Văn bằng chứng chỉ |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**IV. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ tháng năm đến tháng năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

*……..………, ngày ……tháng ……năm 20..…*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của cơ quan đang công tác**  **hoặc địa phương nơi đăng ký hộ khẩu**  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  …………………………………………… | **Người khai**  (ký và ghi rõ họ tên)  ………………………… |

**Phụ lục IV**

**HƯỚNG DẪN VIẾT ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

*(Đính kèm theo Thông báo số 5163* */TB- PAS ngày 30/12/2022*

*của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)*

**1. Yêu cầu về nội dung**

Đề cương phải được trình bày rõ ràng, súc tích, viết với văn phong trong sáng, đơn giản, chính xác, khách quan, và logic*.*

**MỞ ĐẦU**

Với mục tiêu trả lời câu hỏi “tại sao phải tiến hành nghiên cứu này?”, phần mở đầu cần phải đảm bảo các nội dung cơ bản sau:

1. Định nghĩa hay giới thiệu ngắn gọn về vấn đề cần nghiên cứu.

2. Nêu được tầm quan trọng và tính cần thiết của vấn đề nghiên cứu.

3. Tóm tắt những nghiên cứu gần đây và nêu những khoảng trống về vấn đề.

4. Nêu giải thuyết nghiên cứu hay câu hỏi nghiên cứu .

5. Mục tiêu nghiên cứu cụ thể (không nêu mục tiêu tổng quát).

Phần mở đầu nên viết ngắn gọn, súc tích trong 2 trang A4.

**Chương 1. TỔNG QUAN**

Chương này phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan mật thiết đến đề tài luận án đã được công bố (trong và ngoài nước); chỉ ra những vấn đề còn tồn tại mà luận án sẽ tập trung giải quyết. Trong phần này cần nêu được:

1. Nêu rõ những định nghĩa, khái niệm, các thông tin, tầm quan trọng và ý nghĩa của chủ đề và mục tiêu cần nghiên cứu.

2. Nêu những giả thuyết, những lý giải trước đây về vấn đề nghiên cứu.

3. Phân tích và đánh giá những nghiên cứu trước đây về vấn đề nghiên cứu.

4. Xác định những tồn tại, những khoảng trống về vấn đề cần nghiên cứu.

5. Nêu cách giải quyết vấn đề đó trong nghiên cứu.

**Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Chương này nhằm trả lời câu hỏi “làm cái gì và làm như thế nào?”. Đây là phần quan trọng nhất của đề cương. Cần phải trình bày các nội dung chính như sau:

1. Thiết kế nghiên cứu.

2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu.

3. Đối tượng nghiên cứu.

4. Cỡ mẫu của nghiên cứu.

5. Xác định các biến số độc lập và phụ thuộc.

6. Phương pháp và công cụ đo lường, thu thập số liệu.

7. Quy trình nghiên cứu.

8. Phương pháp phân tích dữ liệu.

9. Đạo đức trong nghiên cứu.

**Chương 3. DỰ KIẾN KẾT QUẢ**

Trình bày các kết quả dự kiến dưới dạng bảng, biểu tương ứng với mục tiêu cần đạt.

Mục tiêu 1

Kết quả 1.1

Kết quả 1.2

Kết quả 1.3

Mục tiêu 2

Kết quả 2.1

Kết quả 2.2

Kết quả 2.3

**Chương 4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

Cần nêu về cách tổ chức thực hiện nghiên cứu như thế nào?

- Nhân lực.

- Phương tiện thực hiện.

- Kinh phí.

- Thời gian biểu các hoạt động (sơ đồ gantt).

- Dự trù những khó khăn và cách giải quyết.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Trình bày tài liệu tham khảo dựa theo chuẩn AMA (American Medical Association, 11th edition) của Hội Y khoa Hoa Kỳ (American Medical Association).

**PHỤ LỤC**

**2. Hình thức trình bày**

- Sử dụng bảng mã Unicode, font chữ Times New Roman, cỡ 13 hoặc 14 hệ soạn thảo Winword.

- Giãn dòng 1,5 lines, lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm.

- Đánh số trang ở trên giữa mỗi trang giấy, bắt đầu từ phần Mở đầu, không đánh số trang phần tài liệu tham khảo.

- Đề cương được đóng bìa mềm, trang bìa và trang phụ bìa được trình bày theo mẫu.

**Mẫu trang bìa đề cương nghiên cứu khoa học**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ Y TẾ

*(In hoa, Times New Roman, 14)*

**VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(In hoa, Times New Roman, 14, đậm)*

**HỌ VÀ TÊN NGƯỜI DỰ TUYỂN**

*(In hoa, cỡ chữ 16, Times New Roman)*

**TÊN ĐỀ TÀI**

*(In hoa, cỡ chữ 16, Times New Roman)*

**ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**

*(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**TP.HỒ CHÍ MINH, Năm ….** *(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**Mẫu trang phụ bìa đề cương nghiên cứu khoa học**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ Y TẾ

*(In hoa, Times New Roman, 14)*

**VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(In hoa, Times New Roman, 14, đậm)*

**HỌ VÀ TÊN NGƯỜI DỰ TUYỂN**

*(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**TÊN ĐỀ TÀI**

*(In hoa, cỡ chữ 16, Times New Roman)*

**CHUYÊN NGÀNH: ..............................**

**MÃ SỐ: ............................**

*(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**

*(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**1.............................**

**2.…………………..**

*(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

TP.HỒ CHÍ MINH, Năm ….  
 *(In hoa, cỡ chữ 14, Times New Roman)*

**MỤC LỤC**

Trang i

Danh mục các chữ viết tắt

Danh mục các bảng

Danh mục các hình

Danh mục các sơ đồ, hình

MỞ ĐẦU

Chương 1. TỔNG QUAN

1.1………

1.2……….

Chương 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1………..

2.2…………

Chương 3. DỰ KIẾN KẾT QUẢ

3.1…………

3.2…………

Chương 4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

TÀI LIỆU THAM KHẢO

PHỤ LỤC